

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2025/HSST
Ngày: 14-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Bùi Thanh Hà

2/ Bà Lê Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Nhũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1969 tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: Khu V, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Lý Thị K (chết); anh chị em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1957, nhỏ nhất sinh năm 1971; vợ: Lê Thị Y V, sinh năm 1970; con: có 02 người, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2006; tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Vào ngày 01/10/2024 bị Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 21/11/2024 và đang tạm giam tại Phân Trại tạm giam khu vực Ô, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông **Lương Văn H**, sinh năm 1968. Địa chỉ: Khu V, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1) Ông **Lê Văn H1**, sinh năm 1984. (Có mặt)

2) Ông **Hà Văn C**, sinh năm 1984. (Có mặt)

3) Ông **Lê Anh N1**, sinh năm 2000. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu V, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06/10/2024, Nguyễn Minh Đ uống rượu, bia tại căn chòi ngoài vườn của ông Lê Văn N2 (tên thường gọi là B) thuộc khu vực 10, phường C, quận Ô cùng với ông Lê Văn H1, Võ Thanh P, Nguyễn Minh K1, Nguyễn Phương T và Hà Văn C. Được, H1, P và C uống rượu, T và K1 uống bia loại chai thủy tinh màu nâu, hiệu Larue. Khi đang ngồi uống thì Lương Văn H gọi điện thoại cho H1 kêu H1 đưa điện thoại cho Được nói chuyện với H. Đ nói “tui làm gì đòi đánh tui” thì H trả lời “tao đánh chết mẹ mày”, H hẹn Được ra sau nhà máy V1 thuộc phường C, quận Ô để đánh nhau thì Đ nói “muốn đánh ra sau đánh nè” và tắt điện thoại. Lúc này, H1 nghỉ uống và về trước nên Được đi nhờ xe H1 về, trước khi về Được lấy 02 (hai) chai bia hiệu Larue loại chai thủy tinh màu nâu đang để trong kết bia cầm theo, H1 điều khiển xe chở Đ đi một đoạn khoảng 100 mét do đường trơn và bánh xe dính bùn đất không chạy được, H1 dừng xe lại còn Đ xuống xe và đi bộ ra trước, khi đến phía sau nhà máy V1 thì Được gặp H đi đến. Sau khi gặp nhau Đ và H lao vào đánh nhau, Đ dùng 02 chai bia mang theo đánh vào đầu và mặt H làm bể cả 02 chai bia. Lúc này, Lê Văn H1 và Lê Anh N1 thấy đánh nhau nên chạy lại can ngăn. Hậu quả, H bị thương tích ở vùng mặt, vùng trán và được người dân đưa đến Bệnh viện Đ1 cấp cứu và điều trị, đến ngày 10/10/2024 xuất viện.

Vật chứng thu giữ: Một số mảnh vỡ của vỏ chai bia màu nâu bằng thủy tinh, trên mảnh vỡ chai bia có dán chữ Larue, có trọng lượng 200 gram.

Ngày 12/10/2024 Lương Văn H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh Đ về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 514/KLTTCT-TTPYCT ngày 23/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố C kết luận đối với Lương Văn H:

1. Các kết quả chính:

- 03 (ba) vết sẹo ở vùng trán trái, không ảnh hưởng chức năng.
- Vết sẹo dọc ở vùng mặt bên trái kéo dài từ đuôi mày đến cạnh hàm, không ảnh hưởng chức năng.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/ 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Lương Văn H tại thời điểm giám định là: 14% (Mười bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Thương tích do vật gì gây ra: Căn cứ các tài liệu do Cơ quan trưng cầu cung cấp và tính chất của các tổn thương do thương tích gây nên của ông Lương Văn H tại thời điểm giám định, xác định:

- 03 (ba) vết thương ở vùng trán trái phù hợp với cơ chế do vật tày và vật sắc gây nên.
- Vết thương dọc ở vùng mặt bên trái kéo dài từ đuôi mày đến cạnh hàm phù hợp với cơ chế do vật sắc gây nên.

Đối với Lê Văn H1 chỉ cho Đ đi nhờ xe về, việc Được sử dụng chai bia gây thương tích cho H thì H1 không biết nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Lương Văn H yêu cầu Nguyễn Minh Đ bồi thường số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) nhưng đến thời điểm hiện tại Được chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSOM ngày 22/01/2025 Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn để xét xử Nguyễn Minh Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Qua đó, có phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: Một số mảnh vỡ của vỏ chai bia màu nâu bằng thủy tinh, trên mảnh vỡ chai bia có dán chữ Larue, có trọng lượng 200gram.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị hại và bị cáo về việc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ô, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can; lời khai người bị hại, người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Bản ảnh vật chứng; Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 514/KLTTCT-TTPYCT ngày 23/10/2024 của Trung tâm P1 - Sở Y tế thành phố C đối với ông Lương Văn H (sau đây gọi là Kết luận

514/KLTTCT-TTPYCT ngày 23/10/2024) và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 06/10/2024, bị cáo uống rượu, bia cùng với ông Lê Văn H1, Võ Thanh P, Nguyễn Minh K1, Nguyễn Phương T và Hà Văn C. Bị cáo cùng ông H1, P và C uống rượu còn ông T và K1 uống bia loại chai thủy tinh màu nâu, hiệu Larue. Lúc này ông Lương Văn H gọi điện thoại cho ông H1 kêu H1 đưa điện thoại cho bị cáo nói chuyện với ông H, bị cáo nói “tui làm gì đòi đánh tui” thì ông H trả lời “tao đánh chết mẹ mày”, ông H hẹn bị cáo ra sau nhà máy Viên Xuân B1 thuộc phường C để đánh nhau thì bị cáo nói “muốn đánh ra sau đánh nè” và tắt điện thoại. Sau đó, ông H1 nghỉ uống và về trước nên bị cáo đi nhờ xe ông H1 về, trước khi về bị cáo lấy hai chai bia hiệu Larue, loại chai thủy tinh màu nâu đang để trong kết bia cầm theo, ông H1 điều khiển xe chở bị cáo đi được một đoạn khoảng 100 mét thì dừng xe lại, bị cáo xuống xe và đi bộ đến phía sau nhà máy V1 thì gặp ông H đi đến, cả hai lao vào đánh nhau, bị cáo dùng hai chai bia mang theo đánh vào đầu và mặt ông H làm bể cả hai chai bia. Ông H bị thương tích ở vùng mặt, vùng trán và được người dân đưa đến Bệnh viện Đ1 cấp cứu. Ngày 12/10/2024, ông H gửi đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Theo Kết luận số 514/KLTTCT-TTPYCT ngày 23/10/2024 có kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông H tại thời điểm giám định là 14% (Mười bốn phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: 03 (ba) vết thương ở vùng trán trái phù hợp với cơ chế do vật tày và vật sắc gây nên. Vết thương dọc ở vùng mặt bên trái kéo dài từ đuôi mày đến cạnh hàm phù hợp với cơ chế do vật sắc gây nên.

Hành vi bị cáo dùng vật tày và vật sắc (hai chai bia) là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu và mặt của bị hại gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%, bị cáo có thể thấy trước hậu quả là gây thương tích cho bị hại nhưng vẫn thực hiện, cho thấy hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tính mạng sức khỏe của người khác là thiêng liêng, bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm đều bị trừng trị theo quy định pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Đồng thời gây mất an ninh trật tự, an toàn công cộng

tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ nhận thức, bị cáo phải biết bình tĩnh giải quyết khi có mâu thuẫn, giữ gìn tình cảm hàng xóm, láng giềng, tạo sự bình yên cho xã hội.

Qua lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng thể hiện: xuất phát từ lời nói của người khác và thái độ xử sự với nhau trong cuộc sống không được hài lòng về nhau mà hai bên không giữ được hòa khí, bị cáo và bị hại đã hẹn gặp nhau để đánh nhau, bị cáo không kiềm chế bản thân mà cố ý gây thương tích cho bị hại. Sau khi phạm tội, bị cáo cho rằng xô xát, đánh nhau với bị hại vì bị hại chửi bị cáo, nhưng khi đến gặp bị hại thì bị cáo lại mang theo hai chai bia với mục đích gây thương tích cho bị hại, điều này thể hiện hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị xử phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 514/QĐ-XPHC ngày 01/10/2024 của Công an quận Ô về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, bị cáo chưa nộp phạt, chưa được xóa tiền sự lại tiếp tục có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác. Qua đó cho thấy bị cáo chưa có ý thức chấp hành pháp luật, Hội đồng xét xử xem xét mức án tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Xét thấy, để có tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, giúp đỡ bị cáo sửa chữa hành vi sai trái của mình, sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thể hiện bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng); xét nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho bị hại do một phần lỗi của bị hại và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại và bị cáo tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện của bị hại và bị cáo, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: Như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa nêu trên là phù hợp.

Đối với ông Lê Văn H1 cho bị cáo đi nhờ xe về, việc bị cáo sử dụng chai bia gây thương tích cho ông Lương Văn H thì ông H1 không biết nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Nguyễn Minh Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Một số mảnh vỡ của vỏ chai bia màu nâu bằng thủy tinh, trên mảnh vỡ chai bia có dán chữ Larue, có trọng lượng 200 gram. (Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn quản lý theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/01/2025 của Công an quận Ô)

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 của Bộ luật dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Lương Văn H số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Q ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo phải nộp 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Công an Q. Ô Môn;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Lê Thị Thúy Hằng